



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM
Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.
Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799
Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



ISO/IEC 17025:2017

Số/ No: 525/2025/KT-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM TRA EXAMINATION REPORT	Ngày/ Date: 04/04/2025 Trang/ Page: 1/2
--------------------------	--	--

1. Khách hàng yêu cầu: <i>Customer:</i>	NHÀ MÁY ĐIỆN MẶT TRỜI THÀNH LONG PHÚ YÊN Thôn Thành An, Xã Sơn Thành Đông, huyện Tây Hòa, Tỉnh Phú Yên	
2. Địa chỉ kiểm tra: <i>Place of inspecting:</i>	Phòng Kiểm Định Và Thí Nghiệm Điện - ETSC	
3. Đối tượng kiểm tra: <i>Type of inspecting:</i>	Sào thao tác cao thế/ <i>High voltage insulation pole</i>	
4. Số lượng/ Vị trí lắp đặt: <i>Quantity/Installation location:</i>	01 thiết bị/ <i>01 Devices</i> ; Di động ngoài công trường/ <i>Mobile off-site</i>	
5. Phương pháp kiểm tra: <i>Method of inspecting:</i>	ETSC/KĐ/QT-06; TCVN 8096-200: 2010; TCVN 6615-1: 2009; QCVN QTĐ-5: 2009/BCT; TCVN 5587:1991; Tài liệu kỹ thuật NSX	
6. Thời gian thực hiện: <i>Inspection Date:</i>	03/04/2025	
7. Thông số kỹ thuật: <i>Specification:</i>	Loại/ <i>Type:</i>	IR-45
	Số chế tạo / <i>Seri No</i>	Không rõ/ NA
	Điện áp sử dụng/ <i>AC. Use voltage:</i>	110 kV
	Chiều dài/ <i>Length:</i>	5.000mm
	Đường kính/ <i>Diameter:</i>	44mm
	Năm sản xuất/ <i>Date of manufacture:</i>	Không rõ/ NA
8. Phương tiện kiểm tra: <i>Inspecting equipment:</i>	Nhà sản xuất/ <i>Manufacture:</i>	
	Bete (Xianheng)/Trung Quốc	
9. Điều kiện môi trường: <i>Environmental conditions:</i>	Kyoritsu 3125A; DTE 70/50D; HZXC-10HZJ.	
10. Kết quả kiểm tra: <i>Inspecting result:</i>	$(32 \pm 2) ^0C$; $(60 \pm 5) \% RH$	
11. Tem kiểm tra: <i>Testing stamp No:</i>	Xem trang sau <i>See next page</i>	
12. Kết luận <i>Conclusion</i>	304/25/ETSC	
13. Khuyến cáo thời hạn kiểm tra lần sau: 04/2026 <i>Recommended next testing period:</i>	Các chỉ tiêu kiểm tra phù hợp theo quy định/ <i>The inspection criteria are consistent with the regulations</i>	

Người Thực Hiện
Executor

Trần Văn Minh

Trần Văn Minh



Nguyễn Quốc Hoàn





Số/ No: 525/2025/KT-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM TRA EXAMINATION REPORT	Ngày/ Date: 04/04/2025 Trang/ Page: 2/2
--------------------------	--	--

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1
Content of measured results 10 page 1

10.1 Kiểm tra tình trạng bên ngoài/ Check out the outside condition: Bình thường/ Normal

10.2 Kiểm tra kích thước hình học/ Check geometric dimensions:

Stt No	Đối tượng Object	Đơn vị Unit	Công bố của nhà sản xuất Manufacturer's announcement	Kết quả Result
1	Chiều dài sào/ Length	mm	5.000	5.000
2	Đường kính/ Diameter	mm	44	44

10.3 Điện trở cách điện/ Insulation resistance:

Đối tượng Object	Trước khi thử cao thế/ Before trying so high (MΩ)	Sau khi thử cao thế/ After trying so high (MΩ)	Đánh giá Evaluate
Pha A-Vỏ (Case), thử tần số 50Hz	> 50.000	> 50.000	Đạt/ Pass

10.4 Điện áp xoay chiều tần số công nghiệp/ Industrial frequency alternating voltage:

Đối tượng Object	U (kV)	t (minutes)	Mức quy định Standard level	Kết quả Result
Phase A-Vỏ (Case), thử tần số 50Hz	105kV/30cm	5	Chịu được/ Pass	Không phóng điện/ No discharge inspection